

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 27-4-2022  
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Hà Thế Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Lại Thị Thúy Hằng  
ông Phạm Văn Thành

**- Thư ký phiên tòa:** bà Trần Thị Hoài Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Lê Thị Mỹ Đ, sinh năm: 1989; địa chỉ thường trú: thôn H (nay là thôn AP), xã EN, huyện BĐ, tỉnh Đắk Lắk, chỗ ở hiện nay: thôn M, xã T, huyện BĐ, tỉnh Đắk Lắk.

2. *Bị đơn:* anh Lòu Bấu D, sinh năm: 1988; địa chỉ: số 517, tổ 12, ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

(chị Đ và anh D vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị không hòa giải, đơn xin vắng mặt, nguyên đơn là chị Lê Thị Mỹ Đ trình bày: qua sự giới thiệu của chị gái anh D, hai người đã quen biết, tìm hiểu và sau vài lần trò chuyện, cả hai tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã B vào năm 2018. Đây là hôn nhân lần đầu tiên của hai người. Sau khi kết hôn, hai người đến Bình Dương sinh sống và làm việc. Vợ chồng sống chung khoảng vài tháng thì chị Đ nhận ra giữa hai người không có tình cảm, hôn nhân không những không có hạnh phúc mà còn rất nhàm chán nên hai người thường xuyên cãi nhau. Đến cuối năm 2018, chị Đ chuyển về Đắk Lắk sống cùng cha mẹ và vợ chồng ly thân đến nay. Do vợ

chồng không còn sống chung trong thời gian dài, tình cảm không còn nên chị Đ yêu cầu ly hôn anh D. Vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu xem xét.

\* Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai, đơn đề nghị không hòa giải, đơn xin vắng mặt, bị đơn là anh Lâu Bấu D trình bày: anh thống nhất với lời trình bày của chị Đ về quá trình tiến tới hôn nhân giữa hai người. Vì thời gian tìm hiểu ngắn nên vợ chồng chưa thực sự hiểu nhau khiến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, thường xuyên cãi vã. Vợ chồng sống với nhau được khoảng 5 tháng thì ly thân đến nay, chị Đ về Đắc Lắc sống cùng cha mẹ dù anh D không đồng ý. Thời gian ly thân, anh có liên hệ để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng chị Đ không đồng ý và yêu cầu ly hôn thì anh D đồng ý ly hôn.

Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không có nợ chung.

\* Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: về quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ, việc tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và Thẩm phán, Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) thực hiện đúng theo quy định pháp luật, quyền và nghĩa vụ tố tụng của các đương sự được đảm bảo; việc xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định pháp luật. Về áp dụng pháp luật: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 (sau đây viết tắt là Luật HN&GD) để giải quyết vụ án. Về đường lối giải quyết vụ án: đề nghị cho chị Đ và anh D ly hôn; con chung, tài sản chung, nợ chung đương sự khai không có nên không xem xét; chị Đ nộp án phí ly hôn theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các đương sự và kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: chị Lê Thị Mỹ Đ có đơn khởi kiện đối với anh Lâu Bấu D yêu cầu ly hôn nên xác định đây là vụ án “Ly hôn” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS), trong đó chị Đ là nguyên đơn, anh D là bị đơn và có nơi đăng ký thường trú tại huyện CM nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện CM.

Nguyên đơn (chị Lê Thị Mỹ Đ) và bị đơn (anh Lâu Bấu D) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 227 của BLTTDS.

[2] Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Mỹ Đ và anh Lâu Bấu D đã đăng ký kết hôn và được UBND xã B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 58 ngày 08/6/2018, hôn nhân giữa hai người là hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đ nhận thấy: cả hai đương sự đều xác định vì thời gian tìm hiểu ngắn nên vợ chồng chưa hiểu rõ về nhau mà đã tiến tới hôn nhân nên khiến đời sống hôn nhân không hạnh phúc dẫn đến ly thân. Vì thời gian ly thân kéo dài và giữa hai người không có tình cảm nên chị Đ yêu cầu ly hôn và

anh D cũng đồng ý ly hôn. Do đó HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đ được ly hôn anh D là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Về con chung: đương sự khai không có con chung nên không xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không ai yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về án phí: chị Lê Thị Mỹ Đ phải nộp án phí theo quy định.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên: quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp quy định pháp luật và phù hợp với quan điểm của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 của BLTTDS; các điều 53, 56 của Luật HN&GD; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: cho chị Lê Thị Mỹ Đ được ly hôn anh Lâu Bửu D.

2. Về con chung: đương sự khai không có nên không xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không ai yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí: chị Lê Thị Mỹ Đ phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Đ đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000937 ngày 05/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM; chị Đ đã nộp đủ án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**  
(đã ký)

**Hà Thế Nam**